

**BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN THÀNH ỦY
BTC HỘI THI BÁO CÁO VIÊN,
TUYÊN TRUYỀN VIÊN GIỎI
NĂM 2026**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thành phố Huế, ngày 26 tháng 6 năm 2026

*

Số 05 -QĐ/BTCHT

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy chế Hội thi Báo cáo viên,
Tuyên truyền viên giỏi thành phố năm 2026

- Căn cứ Quy định số 2721-QĐ/TU, ngày 05/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;

- Căn cứ Kế hoạch số 13-KH/BTGDVTW, ngày 13/02/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về việc tổ chức Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi toàn quốc năm 2026; Kế hoạch số 06-KH/BTGDVTU, ngày 16/3/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về việc tổ chức Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi cấp thành phố năm 2026;

- Căn cứ Quyết định số 42-QĐ/BTGDVTU, ngày 02/6/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về việc thành lập Ban Tổ chức Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi thành phố năm 2026;

Theo đề nghị của Ban Tổ chức Hội thi thành phố,

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC HỘI THI QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên giỏi thành phố năm 2026.

Điều 2. Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký Hội thi, các đơn vị có liên quan và các thí sinh tham dự Hội thi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu BTGDVTU, BTCHT.

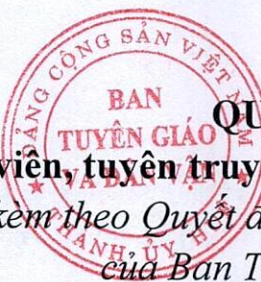
**TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN
THÀNH ỦY**

kiêm

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC HỘI THI



Hoàng Khánh Hùng



QUY CHẾ

Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp thành phố năm 2026

(ban hành kèm theo Quyết định số.05- QĐ/BTCHT, ngày 26/6 /2026 của Ban Tổ chức Hội thi)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích, yêu cầu

- Tuyên truyền sâu rộng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân những nội dung cốt lõi, mới trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030; qua đó cổ vũ, động viên, kêu gọi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân phát huy tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng về vị trí, vai trò của công tác tuyên truyền miệng và hoạt động báo cáo viên, tuyên truyền viên; tạo chuyển biến rõ nét trong lãnh đạo, chỉ đạo, từ đó thúc đẩy đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới.

- Hội thi phải được chuẩn bị chu đáo, tổ chức nghiêm túc, tránh hình thức, triển khai đúng tiến độ; đảm bảo tính khách quan, trung thực, công bằng; đánh giá đúng năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của báo cáo viên, tuyên truyền viên.

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng trong việc tổ chức Hội thi đảm bảo chất lượng, lựa chọn được báo cáo viên, tuyên truyền viên tiêu biểu tham gia.

Điều 2: Phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này quy định về đối tượng, nội dung, hình thức tổ chức Hội thi; chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký và trách nhiệm các tổ chức, cá nhân tham gia Hội thi.

- Quy chế được áp dụng tại Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi cấp thành phố năm 2026.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH VỀ BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO, TỔ THƯ KÝ VÀ THÍ SINH THAM GIA HỘI THI

Điều 3: Ban Tổ chức Hội thi

- Ban Tổ chức Hội thi có nhiệm vụ chỉ đạo toàn bộ công tác liên quan đến Hội thi, điều hành Hội thi, quyết định phân loại và đề nghị khen thưởng; tổng kết Hội thi.

- Ban Tổ chức Hội thi sử dụng con dấu của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4: Ban Giám khảo Hội thi

- Triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế Hội thi.

- Đánh giá, chấm điểm các phần thi của thí sinh: Các thành viên Ban Giám khảo chấm thi độc lập; đánh giá, cho điểm từng phần thi của các thí sinh phải công tâm, trung thực, khách quan theo Quy chế thi.

- Chuẩn bị phần câu hỏi phụ và gợi ý đáp án theo sự phân công của Ban Tổ chức đối với thí sinh tham gia Hội thi.

- Chịu trách nhiệm trước Ban Tổ chức Hội thi về kết quả Hội thi.

Điều 5: Tổ Thư ký Hội thi

- Tổ Thư ký có nhiệm vụ giúp Ban Tổ chức Hội thi chuẩn bị các nội dung, tài liệu phục vụ Hội thi.

- Xây dựng thang bảng điểm chấm thi, tổng hợp điểm của thí sinh. Chịu trách nhiệm trước Ban Tổ chức và Ban Giám khảo về kết quả tổng hợp điểm và xếp loại của thí sinh dự thi.

- Có trách nhiệm theo dõi thời gian dự thi của thí sinh, dự kiến điểm trừ đối với thí sinh vi phạm thời gian quy định.

Điều 6: Thí sinh tham gia Hội thi

- Có trách nhiệm thực hiện đúng Quy chế Hội thi, có mặt trong suốt thời gian tiến hành Hội thi, trường hợp vắng mặt phải được Ban Tổ chức đồng ý.

- Được thông tin đầy đủ về nội dung, thời gian Hội thi, kết quả thi.

- Trang phục: gọn gàng, lịch sự; nam mặc áo sơ mi thắt cà vạt, nữ mặc áo dài truyền thống. Đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số có thể mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình; đối với thí sinh lực lượng vũ trang mặc quân phục của lực lượng vũ trang.

- Danh sách thí sinh dự thi được xếp thứ tự theo số báo danh thí sinh bốc thăm.

- Thí sinh và đơn vị có thí sinh dự thi muốn đề xuất hoặc kiến nghị về những vấn đề liên quan đến Hội thi phải báo cáo bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp với Ban Tổ chức Hội thi, không được phát ngôn tùy tiện ảnh hưởng đến Hội thi.

CHƯƠNG III

NỘI DUNG, HÌNH THỨC HỘI THI VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

Điều 7: Nội dung thi

Thí sinh lựa chọn nội dung gắn với cụ thể hóa, tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII hoặc nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 để thi; khuyến khích liên hệ thực tiễn cơ quan, địa phương nơi thí sinh công tác, sinh sống.

Điều 8: Tài liệu

Thí sinh sử dụng tài liệu chính thống của các cơ quan Đảng, Nhà nước, các ban, bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; tài liệu về văn kiện Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVII và đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 để chuẩn bị đề cương bài thuyết trình, trả lời câu hỏi do Ban Giám khảo đặt ra; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin trích dẫn.

Điều 9: Hình thức thi

1. Vòng sơ khảo

Trên cơ sở danh sách đăng ký Hội thi cấp thành phố, Ban Tổ chức Hội thi sẽ tiến hành sơ khảo hồ sơ dự thi của các thí sinh và lựa chọn các hồ sơ đạt yêu cầu cao để tham gia Hội thi cấp thành phố.

1.1. Soạn đề cương thuyết trình:

- Đề cương yêu cầu ngắn gọn, rõ ràng và không quá 10 trang A4; đối với slide thuyết trình (không quá 50 slide). Đề cương bài thuyết trình có chữ ký của người soạn và phê duyệt của đảng ủy các xã, phường và các đảng ủy trực thuộc Thành ủy.

- Mỗi thí sinh nộp cho Ban Tổ chức Hội thi 07 bộ đề cương.

1.2. Video thuyết trình

- Thời gian thực hiện video thuyết trình tối đa 15 phút. Mỗi thí sinh nộp cho Ban Tổ chức 01 video thuyết trình.

2. Vòng chung khảo

- Mỗi thí sinh phải tham gia đủ 03 phần thi:

2.1. Soạn đề cương thuyết trình:

- Đề cương yêu cầu ngắn gọn, rõ ràng và không quá 10 trang A4; đối với slide thuyết trình (không quá 50 slide). Đề cương bài thuyết trình có chữ ký của người soạn và phê duyệt của đảng ủy các xã, phường và các đảng ủy trực thuộc Thành ủy.

- Mỗi thí sinh nộp cho Ban Tổ chức Hội thi 07 bộ đề cương.

2.2. Phần thi thuyết trình:

Thí sinh lựa chọn phần trọng tâm hoặc toàn bộ nội dung chuyên đề đăng ký thi để trình bày, thời gian tối đa 15 phút.

2.3. Phần trả lời câu hỏi của Ban Giám khảo:

Sau phần thuyết trình, thí sinh trả lời câu hỏi do thành viên Ban Giám khảo đặt ra. Nội dung các câu hỏi liên quan trực tiếp tới bài thuyết trình và có mở rộng để kiểm tra kiến thức, kỹ năng của báo cáo viên, tuyên truyền viên (không quá 02 câu hỏi/thí sinh). Thí sinh trả lời câu hỏi không quá 05 phút.

CHƯƠNG IV CHẤM ĐIỂM, PHÂN LOẠI, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ VÀ GIẢI THƯỞNG

Điều 10: Đánh giá, xếp loại

1. Quy định chấm thi

- Từng thành viên Ban giám khảo căn cứ từng phần thi của thí sinh chấm thi độc lập, khách quan, trung thực theo thang bảng điểm do Ban Tổ chức quy định. Biểu chấm điểm theo thang điểm 10 (chưa nhân hệ số).

- Kết quả điểm của mỗi thí sinh tham dự là trung bình cộng của 03 loại điểm trên (tổng số điểm chia 6). Điểm thi không làm tròn số và mức điểm thấp nhất tính đến 0.25 điểm. Trong đó:

+ Điểm đề cương: hệ số 2.

+ Điểm thuyết trình: hệ số 3.

+ Điểm trả lời câu hỏi: hệ số 1.

Điểm chung = [(điểm đề cương × 2) + (điểm thuyết trình × 3) + (điểm trả lời câu hỏi × 1)] / 6

- Trong mỗi phần thi của thí sinh, nếu số điểm đánh giá giữa các Giám khảo (giữa Giám khảo chấm cao nhất và Giám khảo chấm thấp nhất) chênh lệch từ 1,50 điểm trở lên thì Ban Giám khảo sẽ hội ý, trao đổi thống nhất; số điểm cuối cùng do Trưởng Ban Giám khảo quyết định.

2. Cách thức trừ điểm:

Đối với phần thi có giới hạn dung lượng và thời gian, nếu thí sinh không thực hiện đảm bảo theo đúng quy định sẽ bị trừ điểm, cụ thể như sau:

- *Phần soạn đề cương:* thí sinh soạn đề cương vượt quá 10 trang A4; đối với slide thuyết trình vượt quá 50 slide theo quy định sẽ bị trừ điểm vào phần thi, quá mỗi trang/slide so với quy định sẽ trừ 0.25 điểm.

- *Phần thi thuyết trình:* Thời gian thực hiện tối đa 15 phút. Thời gian thuyết trình vượt quá thời gian quy định quá mỗi phút (đủ 60 giây) sẽ bị trừ 0.25 điểm.

- *Phần trả lời câu của Ban Giám khảo:* thí sinh trả lời câu hỏi do Ban Giám khảo đặt ra trong thời gian 5 phút. Nếu thí sinh trả lời quá thời gian quy định mỗi phút (đủ 60 giây) sẽ bị trừ 0.25 điểm.

* Đối với thí sinh vi phạm quy định, Tổ Thư ký sẽ tiến hành trừ điểm theo Quy chế Hội thi. Ban Giám khảo không trừ điểm tại các phiếu chấm điểm. Thí sinh bị trừ điểm tính từ điểm trung bình của phần thi vi phạm.

3. Cách xếp loại

Căn cứ điểm số của thí sinh, Ban Tổ chức Hội thi xếp thành 03 loại:

- Loại giỏi: đạt từ 8,5 đến 10 điểm.
- Loại khá: đạt từ 07 đến dưới 8,5 điểm.
- Loại trung bình: đạt từ 05 đến dưới 07 điểm.

4. Cách xếp giải

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy sẽ trao Giấy chứng nhận cho các thí sinh tham dự Hội thi và Giải thưởng cho các thí sinh đạt giải.

- Giải thưởng xếp theo điểm từ cao xuống thấp. Trong đó, thí sinh đạt giải Nhất phải đạt loại giỏi (đạt từ 8,5 điểm trở lên). Nếu không đạt loại giỏi, người cao điểm nhất cũng chỉ đạt giải Nhì. Thí sinh đạt giải khuyến khích phải đạt điểm khá trở lên (đạt từ 07 đến dưới 8,5 điểm). Thí sinh đạt giải là thí sinh không vi phạm nghiêm trọng Quy chế Hội thi đến mức bị xử lý kỷ luật hoặc hủy kết quả thi.

- Số lượng giải thưởng Hội thi cấp thành phố gồm: 01 giải Nhất; 02 giải Nhì; 03 giải Ba; Các giải khuyến khích. Nếu không có giải Nhất, sẽ có 03 giải Nhì.

- Trường hợp thí sinh bằng điểm nhau nhưng vượt cơ cấu giải, Ban Tổ chức Hội thi căn cứ vào ý kiến của các thành viên Ban Giám khảo để báo cáo và xin ý kiến của Trường Ban Tổ chức Hội thi.

- Ban Tổ chức Hội thi cấp thành phố sẽ lựa chọn 02 thí sinh đạt giải tại Hội thi cấp thành phố để tham dự Hội thi Khu vực. Trường hợp thí sinh được lựa chọn đi dự Hội thi Khu vực nhưng vì lý do đặc biệt không thể tham dự, Ban Tổ chức sẽ xem xét, lựa chọn thí sinh khác thay thế.

5. Giải thưởng

- Giải thưởng được thực hiện theo quy định hiện hành.

- Căn cứ chất lượng các phần thi của thí sinh và kết quả chung của Hội thi, Ban Tổ chức Hội thi có thể xem xét, quyết định cơ cấu và số lượng, giá trị giải thưởng cho phù hợp.

CHƯƠNG V KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, KHIẾU NẠI

Điều 11: Khen thưởng

Thí sinh đạt giải được khen thưởng theo quy định.

Điều 12: Kỷ luật

Các thành viên trong Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký, thí sinh dự thi và những người có liên quan đến Hội thi nếu có vi phạm, tùy theo mức độ, Ban Tổ chức Hội thi sẽ xem xét xử lý (khiển trách, cảnh cáo, tước quyền giám khảo, quyền thư ký, quyền dự thi của thí sinh hoặc hủy bỏ kết quả thi của cá nhân vi phạm Quy chế Hội thi).

Các vi phạm ngoài quyền xử lý, Trường Ban Tổ chức Hội thi có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

Điều 13: Khiếu nại

Mọi thắc mắc, khiếu nại (nếu có) phải do Trường đoàn trao đổi với Ban Tổ chức Hội thi. Ban Tổ chức Hội thi có trách nhiệm nghiên cứu và giải quyết mọi khiếu nại trước khi công bố kết quả.

CHƯƠNG VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ Thư ký, thí sinh dự thi và các cá nhân, đơn vị có liên quan đến Hội thi thực hiện nghiêm Quy chế này.
- Trường hợp có phát sinh những vấn đề ngoài Quy chế chưa quy định, thì quyết định của Ban Tổ chức Hội thi là quyết định cuối cùng.
- Quy chế Hội thi chỉ có hiệu lực đối với Hội thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi thành phố năm 2026 tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 và hết hiệu lực khi Hội thi kết thúc./.